

Số: 68 /BC-UBND

Hưng Yên, ngày 22 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả trả lời các ý kiến của Đại biểu HĐND tỉnh
tại Kỳ họp thứ Mười tám HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 254/HĐND-VP ngày 24/4/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về việc đăng ký nội dung trình các Kỳ họp năm 2024 của HĐND tỉnh khóa XVII;

Căn cứ Báo cáo số 972/BC-TTHĐND ngày 12/12/2023 của HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến thảo luận tổ tại Kỳ họp thứ Mười tám HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026,

UBND tỉnh đã giao các cơ quan, đơn vị, địa phương trả lời 25 ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh¹ tại Kỳ họp thứ Mười tám HĐND tỉnh khóa XVII. Kết quả trả lời như sau: 21/25 ý kiến giải trình hoặc thông tin lại với đại biểu; 03/25 ý kiến đang giải quyết; 01/25 ý kiến đã giải quyết.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH^M.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy

¹ Theo Báo cáo số 972/BC-TTHĐND ngày 12/12/2023 của HĐND tỉnh, có tổng số 24 ý kiến được tổng hợp theo lĩnh vực. Sau khi tổng hợp câu trả lời theo địa bàn, tổng số câu trả lời nâng lên 25 do trùng lặp ý kiến của đại biểu một số huyện.

Phụ lục
TRẢ LỜI CÁC Ý KIẾN CỦA ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH TẠI KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM HĐND TỈNH KHÓA XVII,
NHIỆM KỲ 2021-2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
I	Huyện Tiên Lữ				
1	Đại biểu huyện Tiên Lữ, Yên Mỹ đề nghị tỉnh quan tâm rà soát, đánh giá, quy hoạch lại hệ thống thủy lợi cho phù hợp, có tính dự báo, đảm bảo cho việc chủ động tưới và tiêu nước, nâng cao hiệu quả phục vụ của hệ thống thủy lợi đối với yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017, hiện không còn quy hoạch thủy lợi tỉnh như trước đây, thay vào đó là phương án phát triển mạng lưới thủy lợi được tích hợp vào trong nội dung quy hoạch tỉnh. Thực hiện Quyết định số 870/QĐ-TTg ngày 19/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện lập quy hoạch tỉnh, trong đó có phương án phát triển mạng lưới thủy lợi trên địa bàn tỉnh bảo đảm tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước phục vụ dân sinh, các ngành phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh; ngày 19/4/2024, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 23/TTr-UBND trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để thực hiện.	X		
2	Đại biểu huyện Tiên Lữ phản ánh việc xây dựng Trụ sở Công an xã, thị trấn cần nguồn kinh phí lớn. Hiện nay, tỉnh đã có chủ trương hỗ trợ xây dựng đối với các trụ sở làm việc của Công an xã, thị trấn. Tuy nhiên, nguồn ngân sách cấp huyện, xã nhiều địa phương vẫn chưa đảm bảo để xây dựng Trụ sở làm việc của Công an xã, thị trấn. Đề nghị tỉnh nghiên cứu, xem xét hỗ trợ thêm kinh phí cho địa phương để xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn	Sở Kế hoạch và Đầu tư Để thực hiện hỗ trợ xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn theo quy định, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2023-2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 hỗ trợ 50 trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn năm 2024 với tổng số tiền là 125 tỷ đồng, trong đó hỗ trợ cho 04 trụ sở làm việc công an xã, thị trấn của huyện Tiên Lữ với số tiền là 10 tỷ đồng.			X
II	Huyện Khoái Châu				
1	Hiện nay, một số xã ngoại bối như Tân Châu, Đông Ninh, Đại Tập, huyện Khoái Châu nằm trong vùng quy hoạch phòng, chống lũ; do đó, việc xây dựng những	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việc sử dụng đất ở bãi sông (bãi sông Hồng, sông Luộc thuộc địa bàn tỉnh Hưng Yên) đã được quy định cụ thể tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và Quy hoạch đề điều hệ thống đề điều	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
	công trình hạ tầng, đầu giá quyền sử dụng đất, tạo vốn đầu tư xây dựng NTM gặp nhiều khó khăn. Đề nghị tỉnh quan tâm có cơ chế hỗ trợ cho các xã đề sớm về đích xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu	sông Hồng và sông Thái Bình và Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ để bảo đảm an toàn đê điều, không ảnh hưởng lớn đến thoát lũ và ứng phó với những bất thường chưa lường hết được. Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh Hưng Yên đề nghị với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm rà soát Quy hoạch phòng, chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình để đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định, trong đó lưu ý đối với việc điều chỉnh tỷ lệ xây dựng, nghiên cứu phát triển kinh tế – xã hội cho toàn bộ diện tích ngoài bãi sông Hồng, sông Luộc thuộc địa bàn tỉnh Hưng Yên trên cơ sở đảm bảo yêu cầu thoát lũ. Trước mắt huyện Khoái Châu hỗ trợ cho các xã ngoài đê để xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu.			
2	Đề nghị tỉnh quan tâm, chỉ đạo nạo vét một số đoạn sông trên địa bàn huyện Khoái Châu như đoạn sông Từ Hồ - Sài Thị, sông Đồng Quê, sông Tây Tân Hưng để đảm bảo lưu thông dòng chảy, tiêu thoát nước mùa mưa lũ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Trước mùa mưa lũ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Công văn số 395/SNN-TL ngày 13/3/2024 về việc kiểm tra, tu sửa công trình trước mùa mưa lũ và xây dựng phương án phòng, chống úng vụ mùa năm 2024 đề nghị Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hưng Yên tổ chức kiểm tra hiện trạng công trình thủy lợi, xây dựng kế hoạch sửa chữa công trình, nạo vét và khơi thông dòng sông trực, kênh mương nội đồng; theo báo cáo số 85/BC-C.Ty ngày 11/4/2024 của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hưng Yên, kết quả kiểm tra trên địa bàn huyện Khoái Châu, trong đó sông Từ Hồ-Sài Thị tồn tại 3 vó bè và 8 đập, sông Đồng Quê tồn tại 1 điểm san lấp dòng chảy và sông Tây Tân Hưng tồn tại 1 cầu dân tự làm gây ách tắc dòng chảy, hiện Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hưng Yên đang triển khai thực hiện nạo vét, giải tỏa khơi thông dòng chảy sông trực, kênh mương. Đề nghị UBND huyện Khoái Châu chủ trì, chỉ đạo các phòng, ban liên quan và địa phương tổ chức giải tỏa các vi phạm công trình thủy lợi theo quy định, bảo đảm dòng chảy sông trực, kênh mương thông thoáng phục vụ tiêu thoát nước mùa mưa lũ kịp thời và hiệu quả, đáp ứng kiến nghị của cử tri.		X	
III	Huyện Văn Giang				
1	Đại biểu huyện Văn Giang kiến nghị: Trên địa bàn huyện, các thiết chế và hạ tầng văn hóa trọng yếu của huyện còn thiếu và yếu. Hiện nay, huyện chưa có Trung tâm Văn hóa và bến xe khách Trung tâm huyện. Đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện	1. Sở Giao thông vận tải Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, Sở Giao thông vận tải báo cáo về nội dung huyện chưa có Bến xe khách Trung tâm huyện như sau: Căn cứ theo Quyết định số 3353/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng		X	

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
	cho huyện Văn Giang hoàn thiện các tiêu chí về cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa để thực hiện được mục tiêu phấn đấu đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2030	<p>Yên giai đoạn 2011-2030, tại phân III Quy hoạch phát triển, mục 2 Quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, có ghi tại điểm 2.1.11 như sau:</p> <p><i>“b. Quy hoạch bến xe khách:</i></p> <p><i>- Huyện Văn Giang: Xây dựng bến xe Văn Giang tại Thị trấn Văn Giang theo tiêu chuẩn bến xe loại 2, quy mô 2ha”</i></p> <p>Căn cứ Quy hoạch trên, Sở Giao thông vận tải đề nghị UBND huyện Văn Giang, bố trí quỹ đất, nghiên cứu báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai xây dựng bến xe khách theo quy định.</p> <p>2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 08/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong thời gian qua, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tích cực đôn đốc, hướng dẫn các địa phương đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở. Trong đó, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đôn đốc, tham gia ý kiến đối với huyện Văn Giang về dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm văn hóa huyện. Thời gian tới, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị thành phố tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 08/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025, Kết luận số 721- KL/TU ngày 31/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 08/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p>			
2	Đại biểu huyện Văn Giang kiến nghị: Đề nghị tỉnh sớm có phương án giải quyết những khó khăn, vướng mắc đối với khu đất dịch vụ của 03 xã Xuân Quan, Phụng Công, Cửu Cao, huyện Văn Giang nhằm đảm bảo quyền lợi của nhân dân có đất bị thu hồi	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>- Đối với Khu dịch vụ Phụng Công: UBND tỉnh Hưng Yên đã thu hồi đất, giao đất cho UBND xã Phụng Công để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng Khu dịch vụ xã Phụng Công đối với khu đất có diện tích 204.639,9m² tại Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 23/8/2019. Vị trí khu đất thực hiện dự án nằm trên bãi sông Hồng và ngoài hành lang bảo vệ đê điều, gặp vướng mắc khi thực hiện theo Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tham mưu UBND tỉnh lập phương án phòng, chống lũ tích hợp vào Quy hoạch tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi triển khai dự án.</p> <p>- Đối với 03 khu dịch vụ tại xã Xuân Quan: UBND tỉnh đã giao đất cho UBND xã Xuân Quan để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dịch vụ Đàm Lau và Khu dịch vụ</p>	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>Chiếm Mai tại các Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 08/02/2012, số 164/QĐ-UBND ngày 15/01/2019; UBND tỉnh đã thu hồi 75.901m² đất để thực hiện dự án Khu dịch vụ Cầu Ván tại Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 31/7/2009.</p> <p>- Đối với Khu dịch vụ Cửu Cao: UBND tỉnh đã giao đất cho UBND xã Cửu Cao để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dịch vụ Cửu Cao tại các Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 08/11/2022, số 1672/QĐ-UBND ngày 10/8/2023.</p> <p>Trong quá trình thực hiện dự án các Khu dịch vụ, khi rà soát còn một số trường hợp chưa có quyết định thu hồi đất của UBND huyện Văn Giang, gặp vướng mắc về cơ chế thu hồi đất theo Luật Đất đai năm 2013. UBND tỉnh đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các Bộ về những tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án đất dịch vụ tại huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Văn phòng Chính phủ có Công văn số 2607/VPCP-V.I ngày 15/4/2021 lấy ý kiến của các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Chính phủ về giải quyết tồn tại các Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.</p> <p>Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3323/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 17/6/2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 2802/BNN-PCTT ngày 17/5/2021, Thanh tra Chính phủ có Công văn số 738/TTCP-C.I ngày 12/5/2021 tham gia ý kiến để giải quyết tồn tại các Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại huyện Văn Giang.</p> <p>Ngày 25/6/2021, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 4275/VPCP-V.I về việc giải quyết tồn tại các Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại tỉnh Hưng Yên, trong đó giao UBND tỉnh trên cơ sở ý kiến của các Bộ, Thanh tra Chính phủ áp dụng quy định của pháp luật, có biện pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các khu đất dịch vụ, sớm có đủ quỹ đất để giao cho các hộ dân, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người dân, giải quyết dứt điểm vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài.</p> <p>Căn cứ Công văn số 1541/UBND-KT2 ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1530/STNMT-CCQLĐĐ ngày 17/8/2021, đề nghị UBND huyện Văn Giang thực hiện việc rà soát, phân loại các nhóm đối tượng có đất bị thu hồi và các trường hợp được hỗ trợ giao đất dịch vụ để làm cơ sở thu hồi đất, giải phóng mặt bằng và giao đất; thực hiện việc giao đất dịch vụ cho các hộ dân với Khu dịch vụ đã được UBND tỉnh giao đất, đã hoàn thành đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và đủ điều kiện; hoàn thành giải phóng diện tích còn lại của các dự án để hoàn thiện hồ sơ giao đất theo quy định.</p>			

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
IV	Huyện Yên Mỹ				
1	Đại biểu huyện Tiên Lữ, Yên Mỹ đề nghị tỉnh quan tâm rà soát, đánh giá, quy hoạch lại hệ thống thủy lợi cho phù hợp, có tính dự báo, đảm bảo cho việc chủ động tưới và tiêu nước, nâng cao hiệu quả phục vụ của hệ thống thủy lợi đối với yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017, hiện không còn quy hoạch thủy lợi tỉnh như trước đây, thay vào đó là phương án phát triển mạng lưới thủy lợi được tích hợp vào trong nội dung quy hoạch tỉnh. Thực hiện Quyết định số 870/QĐ-TTg ngày 19/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện lập quy hoạch tỉnh, trong đó có phương án phát triển mạng lưới thủy lợi trên địa bàn tỉnh bảo đảm tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước phục vụ dân sinh, các ngành phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh; ngày 19/4/2024, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 23/TTr-UBND trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để thực hiện.	X		
2	Đại biểu huyện Yên Mỹ tiếp tục phản ánh tuyến đường từ QL5 cũ đến đường nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình có mật độ người tham gia đông; công suất thiết kế như hiện nay không đáp ứng yêu cầu, gây nguy cơ ách tắc giao thông. Đề nghị tỉnh sớm triển khai xây dựng đường gom hai bên tuyến đường	Sở Giao thông vận tải Việc đầu tư đường gom hai bên tuyến đường từ QL5 cũ đến đường nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình là khu vực giao thông trọng yếu, mật độ phương tiện cao, đồng thời tuyến đường đang được thi công nâng cấp, cải tạo... cùng với việc đang thi công đường chính thì việc sớm xây dựng đường gom 2 bên tuyến QL.39 từ QL5 cũ đến đường nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình là rất cần thiết. Ngày 23/12/2022, Sở Giao thông vận tải có Công văn số 3084/SGTVT-KCHT đề nghị Ban QLDA đầu tư công trình Giao thông-Xây dựng, quan tâm chỉ đạo, đôn đốc nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thi công Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên; nhất là đoạn đường từ QL5 cũ đến đường nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; Công văn số 2167/SGTVT-KCHT ngày 24/7/2023 của Sở Giao thông vận tải, trong đó có nội dung đề nghị UBND huyện Yên Mỹ quan tâm phối hợp, nghiên cứu, đề xuất tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh xem xét đầu tư đường gom dọc tuyến trên QL.39. Hiện nay, để đảm bảo an toàn cho nhân dân thuận tiện đi lại, hạn chế ãu nối trực tiếp với QL.39; UBND huyện Yên Mỹ đã và đang triển khai đầu tư xây dựng một số đoạn đường gom QL.39, cụ thể: Đoạn từ Chi Cục thuế huyện đến đường Quy hoạch số 1 dài 320m; Đoạn từ đường quy hoạch số 1- Khu dân cư mới thị trấn Yên Mỹ dài 440m; Đoạn từ khu dân cư mới thị trấn Yên Mỹ đến lồi vào thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng dài 1,2km. Các đoạn còn lại, Sở Giao thông vận tải đề nghị UBND huyện Yên Mỹ tiếp tục phối hợp với	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>Sở Giao thông vận tải nghiên cứu báo cáo đề xuất, tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh xem xét đầu tư đường gom dọc tuyến trên QL.39 để đảm bảo an toàn giao thông; đề nghị Ban QLDA đầu tư công trình Giao thông-Xây dựng tiếp tục, quan tâm chỉ đạo, đơn đốc nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thi công Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên; nhất là đoạn đường từ QL5 cũ đến đường nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình.</p> <p>Về đường gom QL.39 thuộc địa phận thị xã Mỹ Hào: Ngày 22/11/2023, UBND tỉnh đã có Quyết định số 2491/QĐ-UBND về Phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng đường giao thông từ QL.39 (chân cầu vượt Phố Nối) qua tổ dân cư phố Đào Du (phường Phùng Chí Kiên); trong đó, có xây dựng đường gom dọc QL.39 từ chân cầu vượt Phố Nối đến lý trình Km0+820 QL.39 thuộc địa phận xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ chiều dài khoảng 526m, hiện UBND thị xã Mỹ Hào đang gấp rút triển khai lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng theo quy định, dự kiến triển khai thi công theo trong Quý II/2024, đề nghị UBND thị xã Mỹ Hào quan tâm, đẩy nhanh tiến độ, sớm triển khai thi công xây dựng Dự án Xây dựng đường giao thông từ QL.39 (chân cầu vượt Phố Nối) qua tổ dân cư phố Đào Du (phường Phùng Chí Kiên), trong đó ưu tiên thi công xây dựng đường gom dọc QL.39 từ chân cầu vượt Phố Nối đến lý trình Km0+820 QL.39 thuộc địa phận xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ.</p>			
V	Thành phố Hưng Yên				
1	<p>Đại biểu thành phố Hưng Yên kiến nghị: Tại thành phố Hưng Yên, hệ thống chiếu sáng còn hạn chế, còn nhiều “điểm tối”. Đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí thay thế hệ thống chiếu sáng công cộng của thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu về chiếu sáng phục vụ an toàn tại các tuyến giao thông cũng như bảo đảm an ninh, trật tự đô thị trên địa thành phố</p>	<p>1. Sở Giao thông vận tải Hiện nay, Sở Giao thông vận tải được Bộ Giao thông vận tải và Cục Đường bộ Việt Nam ủy quyền quản lý quốc lộ trên địa bàn tỉnh, trong đó tuyến đi qua thành phố: QL.39 đoạn từ xã Bảo Khê đến hết địa phận xã Phương Châu; QL.38B đoạn từ xã Trung Nghĩa đến nút giao Đình Điền phường Lam Sơn; QL.38 đoạn từ nút giao vòng xuyên Bảo Khê đến nút giao cầu Yên Lệnh, các tuyến quốc lộ trên đều đi trong khu vực đô thị của thành phố và đã được đầu tư lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng đầy đủ, được thành phố thực hiện quản lý vận hành. Vấn đề Đại biểu thành phố Hưng Yên kiến nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí thay thế hệ thống chiếu sáng công cộng của thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu về chiếu sáng phục vụ an toàn tại các tuyến giao thông cũng như đảm bảo an ninh, trật tự đô thị trên địa bàn, đề nghị thành phố nghiên cứu đầu tư, trong trường hợp khó khăn báo cáo UBND tỉnh xem xét.</p> <p>2. UBND thành phố Hưng Yên</p>		X	

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>Ngay sau khi nhận được ý kiến của cử tri, UBND thành phố giao các phòng chuyên môn và các đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố; tham mưu phương án xây dựng, bổ sung, thay thế hệ thống điện chiếu sáng công cộng toàn địa bàn. Hiện nay, UBND thành phố đang triển khai thực hiện các dự án điện chiếu sáng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án: Điện chiếu sáng công cộng thành phố Hưng Yên (giai đoạn II); Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa hệ thống các tuyến đường còn lại khu vực trung tâm và một số tuyến đường khác, thành phố Hưng Yên. Quy mô: Thành phố sẽ sửa chữa, bổ sung khoảng 1.255 đèn chiếu sáng tại 98 tuyến đường, phố trên địa bàn thành phố. Tổng mức đầu tư của dự án là 13.661.000.000 đồng. - Dự án: Xây dựng hệ thống chiếu sáng thông minh. Quy mô: Thay thế các tủ điều khiển chiếu sáng hiện có bằng các tủ điều khiển chiếu sáng thông minh và cải tạo 07 hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông hiện có trên khoảng 200 tuyến đường nội thị thành phố và khu vực lân cận. Tổng mức đầu tư của dự án là 30.700.000.000 đồng. - Ngoài ra, UBND thành phố tiếp tục cải tạo hệ thống điện chiếu sáng trong các dự án chỉnh trang đô thị trên địa bàn. - Đối với khu vực chưa được đầu tư, xây dựng, UBND thành phố tiếp tục báo cáo cấp có thẩm quyền để bố trí kinh phí đầu tư xây dựng, đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân và đảm bảo an ninh trật tự đô thị trên địa bàn. 			
2	<p>Đại biểu thành phố Hưng Yên kiến nghị: Đề nghị tỉnh quan tâm, hỗ trợ nguồn lực để thành phố Hưng Yên thực hiện được nhiệm vụ “Phát triển hạ tầng đồng bộ để 05 xã Bảo Khê, Trung Nghĩa, Liên Phương, Quảng Châu và Phú Cường hoàn thành lên phường trước năm 2025...” theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Nghị quyết số 21-NQ/TU về phát triển thành phố Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2045 và Kết luận số 681-KL/TU ngày 26/6/2023 về điều</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư</p> <p>Theo khoản 6 Điều 3 Nghị quyết số 365/2021/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Hưng Yên; trong đó có nêu: <i>Chương trình, dự án thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm cân đối nguồn lực cấp mình để đầu tư; ngân sách cấp trên hỗ trợ vốn đầu tư công trình, dự án do cấp dưới quản lý tùy vào khả năng cân đối ngân sách của cấp mình.</i></p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 24/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đặt ra mục tiêu đến năm 2025, thành phố Hưng Yên là đô thị loại II, đến năm 2030, đạt trên 50% tiêu chí của đô thị loại I. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND hỗ trợ vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 cho thành phố Hưng Yên với tổng số vốn là 2.154</p>	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
	chính nội dung của Nghị quyết số 21-NQ/TU	<p>tỷ đồng, trong đó: Vốn giao chi tiết cho các công trình, dự án là 1.091 tỷ đồng; Vốn phân cấp về cấp huyện, cấp xã quản lý là 916 tỷ đồng;</p> <p>Trong giai đoạn 2021 – 2025 đã thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Hưng Yên đã cân đối, bố trí vốn hỗ trợ cho các xã thuộc Thành phố Hưng Yên để đầu tư cơ sở hạ tầng như: đường GTNT, trường học, nhà văn hóa là 241,7 tỷ đồng; đã cân đối, bố trí 82,5 tỷ đồng (<i>đã phân bổ hỗ trợ các năm 2021 - 2023 là 57.300 triệu đồng; dự kiến phân bổ năm 2024 – 2025 là 25.204 triệu đồng</i>) hỗ trợ 05 xã: Bảo Khê là 18.200 triệu đồng; Trung Nghĩa là 5.200 triệu đồng; Liên Phương là 8.000 triệu đồng; Quảng Châu là 56.900 triệu đồng; Phú Cường là 8.100 triệu đồng, góp phần thúc đẩy các xã hoàn thành các tiêu chí lên phường trước năm 2025.</p> <p>Để tiếp tục triển khai, thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 – 2025, tỉnh đã ban hành các cơ chế, chính sách để các xã có thêm nguồn lực thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; <i>trong đó, tại Khoản 2.5, Mục II, có nêu: huy động, sử dụng các nguồn vốn hợp pháp khác, đấu giá quyền sử dụng đất phần diện tích còn lại mỗi xã 03 ha chưa đấu giá giai đoạn 2010-2020, bổ sung thêm cho mỗi xã 02 ha để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trong giai đoạn 2021-2025 và xử lý đất dôi dư, xen kẽ...</i>; - Nghị quyết số 302/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ chi phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023 - 2025; <i>trong đó, tại khoản 5, Điều 6 đã quy định cụ thể % được hưởng từ nguồn thu tiền sử dụng đất (cụ thể: Đối với các dự án do cấp huyện, thị xã, thành phố thực hiện điều tiết về huyện 80% số thu, về xã 10% số thu; Đối với các dự án do xã thực hiện điều tiết về huyện 30% số thu, về xã 70% số thu...);</i> - Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh ban hành phê duyệt Đề án đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn vốn xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 – 2025; <i>trong đó, tại điểm b, khoản 4, mục III, có nêu: Sử dụng nguồn kinh phí thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; không sử dụng cho các nhu cầu khác...</i>; <p>Do vậy, đối với các hạng mục cơ sở hạ tầng thuộc cấp xã quản lý thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đề nghị UBND thành phố Hưng Yên hướng dẫn</p>			

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		UBND các xã chủ động cân đối từ nguồn vốn được phân cấp để đầu tư thực hiện các dự án nhằm phát triển đồng bộ, hiệu quả; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Trong thời gian tới, để tiếp tục thực hiện mục tiêu, định hướng quy hoạch đô thị của tỉnh Hưng Yên và của thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, căn cứ đề xuất của thành phố Hưng Yên, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, tham mưu UBND tỉnh xem xét hỗ trợ để phát triển hạ tầng đồng bộ cho các xã theo quy định khi đảm bảo khả năng cân đối về nguồn vốn.			
3	Đại biểu thành phố Hưng Yên kiến nghị tỉnh nghiên cứu mở rộng quy mô đào tạo, cơ sở vật chất của Trường THPT Hưng Yên. Thực tiễn hiện nay, hàng năm có hơn 1000 học sinh cấp III của thành phố phải đăng ký học tại các trường THPT thuộc địa bàn các huyện lân cận do quy mô, cơ sở vật chất của Trường THPT Hưng Yên không đáp ứng đủ nhu cầu học	Sở Giáo dục và Đào tạo Hiện nay toàn tỉnh có 39 trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học (trong đó có 25 trường công lập và 14 trường tư thục). Số lớp là 1.010 lớp (tăng 50 lớp so với năm học 2022-2023), Số học sinh là 42.660 học sinh (tăng 9.528 học sinh so với năm học 2022-2023). Trên địa bàn Thành phố Hưng Yên hiện nay có 04 trường THPT (trường THPT Hưng Yên và trường THPT chuyên Hưng Yên là 02 trường công lập và 02 trường tư thục) với tổng số 109 lớp (68 lớp công lập và 41 lớp tư thục) tăng 6 lớp so với năm học 2022-2023; 4.559 học sinh (công lập 2741 học sinh, tư thục 1818 học sinh) tăng 263 học sinh so với năm học 2022-2023. Dự kiến các năm học tiếp theo số học sinh trên địa bàn toàn tỉnh nói chung, địa bàn thành phố nói riêng tiếp tục tăng. Do vậy, trong quy hoạch quy mô mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hưng Yên giai đoạn đến năm 2025 tầm nhìn 2030, UBND tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo Sở GDĐT, UBND thành phố bố trí mở rộng quy mô trường THPT Hưng Yên và thành lập một trường THPT mới trên địa bàn thành phố (khu đại học Phố Hiến); đưa nội dung nâng cấp cải tạo quy mô các trường học hiện có, bố trí địa điểm mới cho trường THPT chuyên Hưng Yên vào quy hoạch tỉnh Hưng Yên giai đoạn đến năm 2030 tầm nhìn đến 2050. Để đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng tăng của học sinh trên địa bàn thành phố Hưng Yên, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có kế hoạch chỉ đạo trong năm học 2024-2025 mở rộng quy mô trường THPT Hưng Yên bằng cách sử dụng thêm một số phòng học tại cơ sở Trung tâm GDTX tỉnh (tiếp giáp với trường THPT Hưng Yên) và xin tiếp nhận cơ sở của TT GDTX tỉnh khi đơn vị này chuyển ra địa điểm mới. Đồng thời mở rộng quy mô trường THPT chuyên Hưng Yên năm học 2024-2025 thành 34 lớp (tăng 2 lớp so với năm học 2023-2024) và tiếp tục tăng vào các năm học 2025-2026, 2026-2027.	X		
VI	Kiến nghị chung				

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
1	Hiện nay tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn còn phức tạp ở nhiều địa phương; trong đó công tác xử lý nước thải trong các khu dân cư gặp khó khăn, hầu hết nước thải sinh hoạt dân cư nông thôn chưa được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn. Đề nghị tỉnh đẩy nhanh việc thực hiện đề án xây dựng các trạm xử lý nước thải để xử lý tình trạng ô nhiễm nguồn nước	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>- Ngày 19/01/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về việc phê duyệt đề án “Thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Sau khi Đề án được ban hành, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Đề án; có văn bản đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Đề án, hướng dẫn lựa chọn vị trí xây dựng công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư nông thôn. Rà soát các vị trí xây dựng công trình xử lý nước thải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất; thực hiện điều chỉnh, bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất của huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2021-2030 đối với các vị trí chưa nằm trong quy hoạch làm cơ sở triển khai thực hiện xây dựng các công trình xử lý nước thải.</p> <p>Đến nay, 10/10 huyện, thị xã, thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; lựa chọn được 451 vị trí tại các thôn có thể đáp ứng xây dựng các công trình xử lý nước thải sinh hoạt. Trong đó, có 32/451 vị trí của thành phố Hưng Yên (02 vị trí), thị xã Mỹ Hào (04 vị trí) và huyện Phù Cừ (26 vị trí) đã có trong Quy hoạch sử dụng đất; 419/451 vị trí tại các huyện, thị xã còn lại sẽ bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 đảm bảo việc xây dựng, lắp đặt công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu, cụm dân cư phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương. Kết quả đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 16 công trình xử lý nước thải khu dân cư nông thôn được xây dựng, vận hành; tổng công suất công trình xử lý nước thải đã đầu tư 3.413,2 m³/ngày đêm (đạt 3,4% tổng lượng nước thải sinh hoạt khu dân cư nông thôn phát sinh trên địa bàn tỉnh).</p> <p>Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo và UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương hỗ trợ 30% kinh phí xây dựng từ ngân sách tỉnh cho 01 công trình xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư, và mức hỗ trợ tối đa đến 1,0 tỷ đồng/01 công trình.</p> <p>Đối với các dự án khu dân cư mới, khu giãn dân, tái định cư, yêu cầu bắt buộc phải quy hoạch vị trí, xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung.</p> <p>- Đã rà soát và tích hợp trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, với 41 công trình xử lý nước thải tập trung trên địa bàn tỉnh, với tổng công suất thiết kế khoảng 308.000 m³/ngày đêm. Mục tiêu đến 2030, toàn bộ các khu đô thị 100% có hệ thống thu gom nước thải về trạm xử lý nước thải tập trung; đến 2050, toàn bộ các khu vực còn lại chủ yếu khu vực nông thôn 100% có hệ thống thu gom nước thải về trạm xử lý nước thải tập trung.</p>		X	

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
2	Đại biểu đề nghị tỉnh tiếp tục kiến nghị với Trung ương hướng dẫn giải quyết vướng mắc, khó khăn cho tỉnh Hưng Yên trong việc triển khai dự án đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội, trong đó có hướng dẫn các thủ tục xử lý đối với đất có nguồn gốc được giao không đúng thẩm quyền, không có giấy tờ hoặc có nhưng không lưu giữ được, không đủ điều kiện để công nhận là đất ở	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>- Đối với những vướng mắc, khó khăn của tỉnh Hưng Yên trong việc triển khai dự án đường Vành đai 4 - Vùng thủ đô Hà Nội đã được Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo dự án trọng điểm tỉnh, UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các sở, ngành tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án. Hằng tháng, Ban Chỉ đạo dự án trọng điểm tỉnh đều họp kiểm điểm đánh giá tiến độ GPMB và chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc theo kiến nghị của các địa phương.</p> <p>Liên quan đến vướng mắc về cơ chế, chính sách thu hồi đất của các doanh nghiệp, UBND tỉnh đã báo cáo, đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Đoàn Giám sát của Quốc hội, Đoàn công tác của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đề xuất cơ chế thực hiện thu hồi đất để bố trí hoàn trả đất sản xuất, kinh doanh cho Doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội (tại Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 06/3/2024). Ngày 11/4/2024, Văn phòng Chính phủ đã có Công văn số 2385/VPCP-NN giao Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện việc thu hồi đất theo quy định của pháp luật. Hiện nay, tỉnh đang chờ hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Về việc hướng dẫn các thủ tục xử lý đối với đất có nguồn gốc được giao không đúng thẩm quyền, không có giấy tờ hoặc có nhưng không lưu giữ được, không đủ điều kiện để công nhận là đất ở:</p> <p>Theo đề nghị của UBND huyện Văn Lâm và UBND huyện Văn Giang liên quan đến việc giải phóng mặt bằng đối với các trường hợp sử dụng đất được giao không đúng thẩm quyền hoặc không có giấy tờ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, hướng dẫn và báo cáo UBND tỉnh (tại Báo cáo số 576/BC-STNMT ngày 28/9/2023). Ngày 05/10/2023, UBND tỉnh có Công văn số 2693/UBND-KT2 chỉ đạo UBND huyện Văn Lâm, UBND huyện Văn Giang rà soát từng trường hợp cụ thể, tổ chức xét duyệt nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.</p> <p>Căn cứ Khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai 2013 quy định điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Đối với trường hợp có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định thì được bồi thường. Việc bồi thường, hỗ trợ đối với đất có nguồn gốc được giao không đúng</p>	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		thâm quyền được quy định tại Điều 11 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ).			
3	Đại biểu đề nghị tỉnh quan tâm xây dựng mạng lưới cấp nước liên thông trên địa bàn tỉnh, điều chỉnh phân vùng cung cấp nước sạch linh hoạt. Đồng thời có biện pháp bảo vệ nguồn nước hiệu quả, sử dụng nước tiết kiệm, chống lãng phí và có cơ chế chặt chẽ hơn trong việc kiểm tra, kiểm soát việc xử lý nguồn nước sạch; ưu tiên việc lấy mẫu nước kiểm tra ngẫu nhiên từ các hộ gia đình để đảm bảo nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân dân	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thực hiện quy định mỗi vùng cấp nước chỉ có một đơn vị cấp nước tại Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2416/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 về phê duyệt Quy hoạch cấp nước sạch tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Đến nay, 100% các xã đã được cấp nước sạch theo đúng phân vùng được duyệt và đi vào sản xuất, cung cấp nước ổn định cho người dân. Hiện nay, liên Sở đang thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 15/6/2023 về việc Triển khai thực hiện Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về Quy định việc quản lý sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch. Theo quy định của Bộ Y tế, định kỳ hàng tháng, các đơn vị cấp nước đều phải thực hiện công tác nội kiểm chất lượng nước và gửi kết quả xét nghiệm đến các cơ quan chức năng theo quy định. Ngoài ra, hàng năm, các sở ban ngành (Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và PTNT) có thành lập các đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra việc sản xuất, cung cấp, quản lý, vận hành các công trình cấp nước trong đó có thực hiện kiểm tra chất lượng nước cấp.	X		
4	Đại biểu đề nghị tỉnh cần khảo sát, có cơ chế tài chính phù hợp hơn trong việc thu gom, vận chuyển, phân loại, xử lý rác thải để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh	1. Sở Tài nguyên và Môi trường * Về cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư cơ sở xử lý chất thải: đã được quy định cụ thể tại Điều 141 Luật Bảo vệ môi trường; Điều 131, 132, 133, 134 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ: Ưu đãi về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; ưu đãi, hỗ trợ về vốn đầu tư; về thuế, phí và lệ phí. * Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các quy định, hướng dẫn khá rõ và đầy đủ cơ chế, chính sách, phục vụ công tác thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>- Đối với các dự án xử lý chất thải được đầu tư bằng vốn doanh nghiệp: Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 về việc phê duyệt đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; hàng năm ban hành giá xử lý rác sinh hoạt cho Doanh nghiệp theo quy định.</p> <p>- Đối với dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước:</p> <p>+ Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 về việc ban hành giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.</p> <p>+ Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 về giá tối đa dịch vụ xử lý rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.</p> <p>+ Quyết định số 1545/2021/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trong đó quy định hộ gia đình thực hiện phân loại và xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình được giảm 50% mức thu giá dịch vụ.</p> <p>+ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 14/4/2015, theo đó đã hướng dẫn, hỗ trợ kinh phí, vật tư cho các hộ gia đình thực hiện phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình.</p> <p>+ Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2016-2020, trang bị xe thu gom, vận chuyển rác thải cho tổ đội vệ sinh môi trường, Hợp tác xã làm dịch vụ môi trường, lắp đặt thùng rác ở nơi tập trung dân cư, khu công cộng, chợ, di tích; hỗ trợ kinh phí mua thùng xử lý rác thải hữu cơ, nắp hố rác, chẻ phẩm vi sinh ..</p> <p>+ Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 phê duyệt Đề án “Phụ nữ Hưng Yên thực hiện phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình góp phần bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2023-2026”, chuyển giao công nghệ làm vi sinh IMO xử lý rác thải hữu cơ đã phân loại, hỗ trợ kinh phí mua nguyên liệu làm vi sinh IMO, hỗ trợ vật tư, thùng rác chuyên dụng... cho các chi hội thực hiện mô hình.</p> <p>Theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định từ ngày 01/01/2025 sẽ thực hiện thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân. Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xây dựng dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Trong năm 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thí điểm về phân loại rác thải làm cơ sở tổ chức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt theo khối lượng chất thải đã được phân loại theo quy định của Luật Bảo</p>			

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>vệ môi trường. Trên cơ sở kết quả thí điểm và quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu xây dựng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân dựa trên khối lượng chất thải đã được phân loại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>2. Sở Tài chính</p> <p>Hàng năm, căn cứ Nghị quyết số 301/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 và nhu cầu kinh phí thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, Sở Tài chính đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường cho các huyện, thị xã, thành phố theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trong đó đã bao gồm kinh phí hỗ trợ địa phương thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải.</p>			
5	<p>Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư hệ thống đèn chiếu sáng trên tuyến đường ĐT.378, ĐT.379 (những đoạn còn thiếu) hoặc nghiên cứu ủy quyền cho các địa phương đầu tư bằng nguồn ngân sách cấp huyện nhằm đảm bảo an toàn giao thông cho người dân khi tham gia giao thông trên các tuyến đường này</p>	<p>Sở Giao thông vận tải</p> <p>Nội dung này, Sở đã chỉ đạo các phòng, ban chức năng kiểm tra, rà soát tham mưu thực hiện. Đèn nay trên tuyến đã được lắp đèn cảnh báo (đèn nháy vàng) tại các vị trí cong cua, các điểm giao cắt với đường huyện, đường xã; gắn mắt phản quang trên cọc tiêu, cọc H; gắn đỉnh phản quang tim đường, sơn các cụm gờ giảm tốc tại các vị trí có bán kính cong hẹp, các điểm giao cắt...; cơ bản đã đáp ứng được việc tham gia giao thông an toàn cho người dân.</p> <p>- Việc lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng trên ĐT.378 (đê tả sông Hồng) nhằm đảm bảo an toàn giao thông cho người dân khi tham gia giao thông trên tuyến là cần thiết. Tiếp thu ý kiến, để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, Sở Giao thông vận tải đề nghị UBND huyện Văn Giang, Khoái Châu, Kim Động và thành phố Hưng Yên nghiên cứu đầu tư xây dựng và quản lý vận hành hệ thống điện thấp sáng theo ý kiến, kiến nghị của cư tri; trường hợp khó khăn đề nghị UBND huyện, thành phố Hưng Yên báo cáo UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ.</p> <p>- Việc lắp đặt đèn chiếu sáng trên ĐT.379: Ý kiến của Đại biểu HĐND đề nghị là cần thiết. Đoạn từ nút giao vòng xuyên thị trấn Văn Giang đường ĐT.379 thuộc Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên do Ban QLDA đầu tư công trình giao thông - xây dựng làm chủ đầu tư đang được triển khai thi công xây dựng. Căn cứ ý kiến, kiến nghị của Đại biểu, Sở Giao thông vận tải đề nghị Ban QLDA đầu tư công trình giao thông - xây dựng nghiên cứu bổ sung.</p>	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
6	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp, sửa chữa tuyến đường tỉnh 377 đoạn từ Đông Tảo đi Văn Giang, do tuyến đường này đã xuống cấp nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến giao thông đi lại của nhân dân	<p>Sở Giao thông vận tải Tuyến ĐT.377 đoạn từ Đông Tảo đi Văn Giang giao với ĐT.379B có chiều rộng mặt đường từ 5,5m đến 7m, mặt đường láng nhựa. Cầu Kênh Tây dạng cống bản bằng BTCT thường, mặt cầu rộng 4m, kết cấu xuống cấp không đáp ứng yêu cầu khai thác của tuyến đường. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, Sở Giao thông vận tải thống nhất việc sớm đầu tư cải tạo, nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.377 là rất cần thiết để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hiện nay, UBND huyện Văn Giang đang triển khai dự án cải tạo, nâng cấp đoạn tuyến ĐT.377 từ nút giao ĐT.379B đến giáp với địa phận huyện Khoái Châu với quy mô đường cấp 3 đồng bằng sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện và tỉnh. UBND tỉnh và UBND các huyện đã có chủ trương tiếp tục đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp một số đoạn tuyến ĐT.377 bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh và huyện. Sở Giao thông vận tải đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư để công trình sớm triển khai thi công; Sở Giao thông vận tải sẽ phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện.</p> <p>Trong thời gian tới, Sở Giao thông vận tải sẽ tiếp tục rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền cho đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các đoạn bị hư hỏng còn lại trên tuyến đường ĐT.377 góp phần phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.</p>	X		
7	Hung Yên là tỉnh có nhiều doanh nghiệp có dự án, cơ sở sản xuất nằm ngoài các khu công nghiệp tập trung. Đề nghị tỉnh có cơ chế quản lý chặt chẽ hơn đối với các dự án, cơ sở sản xuất này; đồng thời nghiên cứu ban hành quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp, nhất là trong việc xử lý môi trường	<p>1. Sở Kế hoạch và Đầu tư Trong thời gian qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 232-KL/TU ngày 15/10/2021 về phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và thu hút đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Trong quá trình triển khai thực hiện Kết luận, Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đã chủ trì, tham mưu báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các Thông báo tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận tại các Thông báo số 321-TB/TU ngày 05/01/2022; Thông báo số 1331-TB/TU ngày 27/10/2023.</p> <p>Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các sở, ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai đối thực hiện dự án đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài KCN, CCN; phát hiện kịp thời và kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm về pháp luật xây dựng, đầu tư, đất đai, bảo vệ môi trường....nhất là các doanh nghiệp, dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp.</p>	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>Trong năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đã phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, phân loại các dự án không triển khai, chậm triển khai, vi phạm các quy định của pháp luật về xây dựng, đầu tư, đất đai... và đề xuất các giải pháp xử lý nghiêm đối với từng nhóm dự án.</p> <p>2. Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>Trong thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hưng Yên đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, nhất là việc quản lý, xử lý chặt chẽ nguồn thải trước khi thải ra ngoài môi trường, cụ thể: Tỉnh ủy Hưng Yên đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 15/6/2021 về Chương trình Bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Ban thương vụ Tỉnh ủy ra Thông báo kết luận số 672-TB/TU ngày 19/8/2022 về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường sông Bắc Hưng Hải đoạn qua địa bàn tỉnh.</p> <p>Để quản lý chặt chẽ đối với các dự án nằm ngoài khu công nghiệp góp phần hạn chế, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh một số nội dung, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ chối tiếp nhận dự án có nguy cơ lớn gây ô nhiễm môi trường, công nghệ lạc hậu, phát sinh nhiều chất thải (từ năm 2019 đến nay đã từ chối 18 dự án); hạn chế, tiến tới không tiếp nhận tiếp nhận dự án sản xuất công nghiệp rời lẻ ở ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp; thu hút đầu tư vào tỉnh những ngành công nghiệp sạch, ít ô nhiễm. - Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, địa phương thường xuyên tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý các điểm nóng về môi trường kịp thời phát hiện ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về BVMT (Công văn số 115/STNMT-CCBVM ngày 25/01/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường). - Từ năm 2010, đã tham mưu UBND tỉnh quy định các dự án đầu tư vào tỉnh phải thực hiện xử lý nước thải đạt cột A của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường và từ ngày 10/02/2019 các dự án đầu tư vào tỉnh phải cam kết thực hiện xử lý nước thải sản xuất, sinh hoạt đạt Quy chuẩn kỹ thuật của tỉnh về môi trường với yêu cầu chất lượng nước thải sau xử lý cao hơn so với cột A của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, nhất là ở các huyện, thị xã có nhiều cơ sở công nghiệp, cụ thể: đối với các huyện Văn Lâm, Văn Giang, Yên Mỹ, thị xã Mỹ Hào áp dụng theo cột A nhân với hệ số khu vực 0,85; các huyện: Khoái Châu, Ân Thi, Kim Động áp dụng theo cột A nhân với hệ số khu vực 0,90; các huyện: Tiên Lữ, Phù Cừ và thành phố Hưng Yên áp dụng theo cột A nhân với hệ số khu vực 0,95. 			

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>- UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp; quy định các doanh nghiệp xả nước thải có lưu lượng trên 100m³/ngày đêm phải lắp đặt hệ thống quan trắc tự động (theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ đối tượng phải lắp đặt thiết bị quan trắc tự động, liên tục là từ 500m³/ngày đêm trở lên) đến nay đã có 20 cơ sở lắp đặt vận hành hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục.</p> <p>- Hàng năm tổ chức lấy mẫu giám sát, kiểm soát chặt chẽ đối với các cơ sở có phát sinh lưu lượng nước thải lớn, nguy cơ ô nhiễm môi trường cao; giám sát các cơ sở thuộc danh sách điểm nóng về ô nhiễm môi trường, cơ sở gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Đặc biệt các cơ sở xả thải ra hệ thống Bắc Hưng Hải và các sông nhánh.</p> <p>- Tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung quyết liệt đối với toàn bộ các KCN, CCN, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ, chăn nuôi, các khu xử lý rác thải, bãi chôn lấp, các nguồn thải lớn có xả thải ra hệ thống Bắc Hưng Hải và các sông nhánh; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, kể cả biện pháp đình chỉ hoạt động hoặc đóng cửa.</p>			
8	Đại biểu đề nghị tỉnh sớm ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập cho năm học 2023-2024 làm căn cứ để thực hiện thu học phí trên địa bàn; nghiên cứu ban hành chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, đồng thời đảm bảo lộ trình tự chủ cho các nhà trường theo quy định	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo</p> <p>Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương; tình hình thực tế tại các đơn vị nhà trường, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2023-2024.</p> <p>Căn cứ ý kiến tham gia kết quả rà soát các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập của Sở Tài chính, Sở Tư pháp, UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan, hiện nay Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thiện lập Tờ trình Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2023-2024 gửi UBND tỉnh thực hiện trình HĐND tỉnh theo quy định.</p>	X		
9	Đại biểu đề nghị tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng đẩy nhanh việc tham mưu cho	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
	<p>tỉnh ban hành các chính sách, đề án hỗ trợ phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho phát triển công nghiệp của tỉnh trong giai đoạn tới</p>	<p>Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách của pháp luật hỗ trợ trong hoạt động giáo dục nghề, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên trung cấp: Được miễn, cấp bù học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. - Đối tượng học sinh tốt nghiệp THPT học trình độ trung cấp, cao đẳng: Được hỗ trợ học phí theo diện đối tượng đặc thù hoặc theo ngành, nghề đào tạo đặc thù. - Đối tượng thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội: Được hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ; Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên. - Đối tượng người lao động đang đóng bảo hiểm thất nghiệp làm việc theo hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc: Được hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định tại Quyết định số 17/QĐ-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Đối tượng lao động là người khuyết tật; người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình bị thu hồi đất, lao động nữ, lao động nữ bị mất việc làm, ngư dân; lao động nông thôn: Được hỗ trợ đào tạo nghề sơ cấp và ngắn hạn theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng chính phủ; Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên. - Đối tượng lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa: Được hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc dưới 03 tháng theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. <p>Giai đoạn vừa qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiều nghị quyết, kế hoạch hỗ trợ phát triển giáo dục nghề nghiệp: Nghị quyết số 31-NQ/TU ngày 12/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chương trình phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm và giảm nghèo tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 213-KH/TU ngày 01/8/2023 về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 29/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Hưng Yên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Các văn bản đã đưa ra nhiều mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục</p>			

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công, tạo đột phá về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho phát triển công nghiệp của tỉnh trong thời gian tới.</p> <p>Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đang thực hiện quy trình xây dựng Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi phí học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030 theo quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên tham gia học nghề, học liên thông giữa các trình độ đào tạo, lên các cấp học cao hơn, không còn áp lực về chi phí học nghề và lập nghiệp; thay đổi quy mô, cơ cấu lao động, ngành nghề, trình độ đào tạo phù hợp nhu cầu thị trường lao động đồng thời nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.</p>			
10	<p>Đề nghị tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan thực hiện đánh giá hiệu quả việc sáp nhập các trường liên cấp trên địa bàn tỉnh; trong đó làm rõ những bất cập, tồn tại trong quá trình sáp nhập (<i>nhu quy mô; cơ cấu bộ máy lãnh đạo nhà trường,...</i>) để có giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng hoạt động sau khi sáp nhập</p>	<p>1. Sở Nội vụ</p> <p>Việc sáp nhập các trường học (trường tiểu học với trường trung học cơ sở, trường trung học cơ sở với trường trung học phổ thông nhằm hình thành trường phổ thông có hai cấp học) là nhằm đổi mới, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh nói chung, các cơ sở giáo dục nói riêng thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Kế hoạch số 209-KH/TU Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Chỉ thị số 54-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 133/CTr-UBND, Kế hoạch số 146/KH-UBND của UBND tỉnh. Kết quả đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện sáp nhập trường tiểu học với trường trung học cơ sở giảm 77 trường, sáp nhập trường trung học cơ sở với trường trung học phổ thông giảm 01 trường.</p> <p>Để đạt được mục tiêu của các Nghị quyết và Kết luận đã đề ra: Đến năm 2025 giảm tối thiểu bình quân toàn tỉnh 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021. Theo đó, toàn tỉnh sẽ hoàn thành việc sáp nhập các trường tiểu học với trường trung học cơ sở thành trường phổ thông có nhiều cấp học trực thuộc UBND cấp huyện trong quý II/2024. Đồng thời, tại các Chương trình, Kế hoạch của tỉnh có chỉ đạo thực hiện đánh giá mô hình và tổ chức của trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Hoàng Hoa Thám trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thành trong quý IV/2024.</p> <p>Vì vậy, trong thời gian tới sau khi hoàn thành việc sáp nhập các trường trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện rà</p>	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>soát, đánh giá hiệu quả việc sáp nhập các trường phổ thông có nhiều cấp học; trong đó làm rõ những ưu điểm, hạn chế trong quá trình sáp nhập (như quy mô; cơ cấu bộ máy lãnh đạo nhà trường, cơ sở vật chất ...) để có giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng hoạt động sau khi sáp nhập.</p> <p>2. Sở Giáo dục và Đào tạo</p> <p>Việc sáp nhập các trường học phổ thông sẽ hình thành trường phổ thông có hai cấp học phổ thông trở lên là nhằm đổi mới, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh nói chung, các cơ sở giáo dục nói riêng thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Kế hoạch số 209-KH/TU Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Chỉ thị số 54-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 133/CTr-UBND, Kế hoạch số 146/KH-UBND của UBND tỉnh.</p> <p>Đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện sáp nhập trường tiểu học với trường trung học cơ sở giảm 77 trường, sáp nhập trường trung học cơ sở với trường trung học phổ thông giảm 01 trường. Ngày 06/9/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1046/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 4-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị trong đó có nội dung giao các bộ, ngành, địa phương sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và mục tiêu phát triển của ngành và địa phương, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;</p> <p>Nội dung Kế hoạch kèm theo Quyết định trên có nội dung giao Bộ Giáo dục và Đào tạo tập trung hoàn thành nhiệm vụ “Hướng dẫn các địa phương thực hiện việc sắp xếp lại các trường liên cấp, liên xã, thu gọn các điểm trường trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân và phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể; bảo đảm định mức học sinh/lớp, gắn với nâng cao chất lượng giáo dục để thực hiện đúng yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương</p>			

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.</p> <p>Tại điểm 2.4 khoản 2 Mục II Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 07/7/2023 của Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo đánh giá mô hình tổ chức, hoạt động của Trường THPT Khoái Châu và Trường THCS, THPT Hoàng Hoa Thám hoàn thành trong Quý IV/2024.</p> <p>Như vậy, với đề xuất trên của cử tri, Kế hoạch của Tỉnh ủy, trong thời gian tới sẽ giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả việc sáp nhập các trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh; trong đó làm rõ những ưu điểm, bất cập, hạn chế trong quá trình sáp nhập (<i>như quy mô; cơ cấu bộ máy lãnh đạo nhà trường, cơ sở vật chất, ...</i>) để có giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng hoạt động sau khi sáp nhập.</p>			
11	<p>Tại Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên dự kiến quy định mức phụ cấp đối với Chủ tịch Hội chữ thập đỏ ở cấp xã là từ 0,5 đến 0,7. Mức phụ cấp này bằng mức phụ cấp đối với Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ ở thôn, tổ dân phố và thấp hơn so với các chức danh tương đương ở cấp xã như Chủ tịch Hội người cao tuổi, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh... (<i>mức phụ cấp từ 0,9 đến 1,1</i>). Đề nghị tỉnh làm rõ nội dung trên</p>	<p>Sở Nội vụ</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 439/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hưng Yên, Theo đó, chức danh Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ cấp xã là chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã, hưởng phụ cấp hàng tháng theo phân loại xã I, II, III lần lượt là 0.7, 0.6 và 0.5 hệ số mức lương cơ sở. Mức phụ cấp này bằng mức phụ cấp đối với Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ ở thôn, tổ dân phố và thấp hơn một số chức danh như Chủ tịch Hội người cao tuổi, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh. Tại các địa phương khi thực hiện bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách cấp xã, chức danh Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ cấp xã thường là chức danh kiêm nhiệm (tỷ lệ kiêm nhiệm tại các xã, phường, thị trấn chiếm khoảng trên 90%).</p> <p>Nghị quyết số 439/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hưng Yên được xây dựng trên quan điểm thực hiện đúng các quy định tại Nghị định 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ; đồng thời gắn liền với nhiệm vụ đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cơ sở tinh gọn, theo đúng tinh thần nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW; thực hiện nhất quán việc khoán kinh phí chi phụ cấp, chi hoạt động cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố đảm bảo đúng mức khoán của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, giảm số người làm việc, tăng cường hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao mức thu nhập, ổn định đời sống đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cấp xã; ở thôn, tổ dân phố. Hiện tại, mức phụ cấp đối với chức danh Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ cấp xã cơ bản phù hợp với khối lượng, tính chất công việc thực tế của chức danh này, trong tổng mức khoán do Trung ương quy định và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.</p>	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
12	Theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã là cán bộ cấp xã được hưởng phụ cấp công vụ theo quy định. Tuy nhiên, hiện nay, một số người là cán bộ quân đội nghỉ hưu và nghỉ mất sức đang đảm nhiệm chức danh này mà không được hưởng phụ cấp công vụ. Đề nghị tỉnh quan tâm, xem xét cho những người này hưởng phụ cấp theo quy định	Sở Nội vụ Thực hiện Công văn số 4326/BNV-CQĐP của Bộ Nội vụ, ngày 05/12/2023, Sở Nội vụ ban hành Công văn số 1694/SNV-XDCQ gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc thực hiện chế độ phụ cấp công vụ đối với Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã. Theo đó: - Người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động đã được bầu giữ chức danh Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã trước ngày 01/8/2023 chưa có trình độ Đại học: Tiếp tục hưởng chế độ phụ cấp công vụ đến hết nhiệm kỳ Đại hội. Nếu tiếp tục tái cử ở kỳ Đại hội sau thì phải đảm bảo tiêu chuẩn, trình độ theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP và hưởng các chế độ, chính sách của cán bộ cấp xã theo quy định của pháp luật tại thời điểm tái cử. - Từ ngày 01/8/2023, ngày Nghị định 33/2023/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, nhân sự được giới thiệu bầu giữ chức danh Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã (cả đối tượng là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động) phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định 33/2023/NĐ-CP và hưởng các chế độ, chính sách (bao gồm cả phụ cấp công vụ) theo quy định hiện hành.	X		
13	Đề nghị tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm một số doanh nghiệp còn nợ, chậm, chây ỳ việc đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hiện nay trên địa bàn tỉnh vẫn tình trạng doanh nghiệp chưa thực hiện đầy đủ việc đóng BHXH cho người lao động theo quy định. Để chấn chỉnh tình trạng nêu trên, hàng năm Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu và phối hợp với cơ quan liên quan, tổ chức các cuộc kiểm tra thực hiện pháp luật lao động tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHXH tại các doanh nghiệp, qua đó tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật lao động về BHXH, đồng thời kiểm nghị xử lý nghiêm các hành vi trốn đóng, chậm đóng, nợ đọng BHXH theo quy định. Trong thời gian tới, căn cứ nhiệm vụ được giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ tiếp tục tham mưu tăng cường, phối hợp kiểm tra thực hiện công tác BHXH đối với các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp chậm đóng, nợ đọng BHXH để có hướng tham mưu, hỗ trợ người lao động thụ hưởng các chính sách về BHXH theo quy định.	X		
14	Đề nghị tỉnh có cơ chế chính sách tạo điều kiện về nguồn kinh phí cho hệ thống công đoàn để tổ chức các hoạt động chăm lo cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính a) Về nguồn kinh phí của hệ thống công đoàn - Theo quy định tại Điều 26 Luật công đoàn năm 2012: “ <i>Tài chính công đoàn gồm các nguồn thu sau đây:</i>	X		

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		<p>1. Đoàn phí công đoàn do đoàn viên công đoàn đóng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam;</p> <p>2. Kinh phí công đoàn do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động;</p> <p>3. Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ;</p> <p>4. Nguồn thu khác từ hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động kinh tế của Công đoàn; từ đề án, dự án do Nhà nước giao; từ viện trợ, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài”.</p> <p>- Khoản 2 Điều 26 được hướng dẫn tại Chương 2 Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn, trong đó, Điều 7 Nghị định quy định: “Nguồn đóng kinh phí công đoàn</p> <p>1. Đối với cơ quan, đơn vị được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên, ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ nguồn đóng kinh phí công đoàn và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Đối với cơ quan, đơn vị được ngân sách nhà nước bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, ngân sách nhà nước bảo đảm nguồn đóng kinh phí công đoàn tính theo quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho số biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước. Phần kinh phí công đoàn phải đóng còn lại, đơn vị tự bảo đảm theo quy định tại Khoản 3 và 4 Điều này.”</p> <p>Hàng năm, để tạo nguồn kinh phí công đoàn, căn cứ trên số biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, Sở Tài chính đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí công đoàn trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.</p> <p>b) Về chi tài chính công đoàn</p> <p>- Theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở, được sửa đổi bởi Điều 1 Quyết định số 8108/QĐ-TLĐ ngày 16/10/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về phân phối đoàn phí công đoàn cho các cấp công đoàn: “Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% số thu kinh phí công đoàn, 60% số thu đoàn phí công đoàn theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và 100% tổng số thu khác của đơn vị theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn”</p>			

STT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	ĐƠN VỊ TRẢ LỜI	Kết quả trả lời/ giải quyết		
			Giải trình/ Thông tin lại với đại biểu	Đang giải quyết	Đã giải quyết
		- Nguồn tài chính công đoàn cơ sở được sử dụng và phân bổ theo quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5 Điều 5 Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở, trong đó phân bổ nguồn thu đoàn phí công đoàn công đoàn cơ sở được sử dụng chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn tối thiểu 40% nguồn thu đoàn phí công đoàn công đoàn cơ sở được sử dụng; phân bổ nguồn thu kinh phí công đoàn công đoàn cơ sở được sử dụng chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đoàn viên và người lao động tối thiểu 60% nguồn thu kinh phí công đoàn công đoàn cơ sở được sử dụng; tại những đơn vị có quan hệ lao động phức tạp, công đoàn cơ sở dành tối thiểu 25% nguồn kinh phí của mục chi này để dự phòng cho hoạt động bảo vệ đoàn viên, người lao động.			
		Tổng số: 25 nội dung	21	3	1